

## Xã hội dân sự?

**Cao Huy Thuần**

GS Đại học Amiens (Pháp)

Tạp chí Thời đại mới số 3, 11/2004

Bài này nảy ra trong đầu người viết sau khi đọc một bài báo trong Le Monde vào đầu năm nay (24-2-2004) nhan đề: “*Sự thức tỉnh công dân của người Trung Quốc*”. Bài báo tóm tắt và bình luận một bài viết của một tác giả Trung Quốc, Qiu Feng, đăng trong một tạp chí Trung Quốc, Zinwen Zhoukan, nói về “*phong trào tranh đấu mới đang xảy ra hiện nay cho dân quyền*” tại láng giềng của chúng ta. “*Phong trào!*” “*tranh đấu!*” “*dân quyền!*” Nghe mà phát sợ! *Xin minquan xingdong! Tân dân quyền hành động!* Muốn đọc nguyên văn bài viết, nhưng không phải ai cũng thông như cụ Tú Xương, *cống hỷ méc xì đây thuộc cả*, cho nên đành dựa theo báo Tây để tóm tắt lại chuyện Tàu.

Tác giả Qiu Feng phân tích hơn chục vụ việc đã gây xôn xao trên báo chí Trung Quốc trong năm 2003. Một số những vụ việc đó chẳng có gì mới, vẫn là địa phương những lạm, công an bắt người trái phép: hoặc bắt người rồi lỡ tay đánh chết, hoặc bắt người rồi giam lâu quá, con trẻ ở nhà chết đói, hoặc bắt người vì có chút tư tưởng hơi khác, chuyện quen thuộc cả. Cái mới là trước đây chẳng ai nghĩ đến việc phải làm rùm beng, bây giờ trở thành chuyện phải nói trong dư luận, trong báo chí. Một số vụ việc khác mới hơn: tranh đấu để có thêm ứng cử viên độc lập trong những bầu cử địa phương; tranh đấu để bảo vệ quyền sở hữu nhà cửa... Mới hay cũ, tất cả các vụ việc đó đều mang ba đặc tính: quy tụ được một dư luận quần chúng; kết tinh được một nhu cầu tôn trọng pháp luật; thúc đẩy được một chính quyền trung ương, lúng túng giữa mở và khép, thỉnh thoảng phải can thiệp để sửa sai các quan chức địa phương, tác giả các vụ việc gây phần nộ. Đó là quang cảnh mới diễn ra trước sân khấu. Đằng sau sân khấu là một tấm phông vĩ đại vẽ lên bao nhiêu dâu biển của thời thế: đô thị bành trướng, doanh nghiệp Nhà nước đang đóng hòm, nông thôn khủng hoảng, dân quê kéo nhau lên thành phố, giai cấp trung lưu áo mũ xanh xang, tầng lớp doanh nhân cất mình bay bổng ... Cái mới ngày nay là càng ngày càng đông dân chúng ý thức phải có luật lệ trong một xã hội đang quá xáo trộn. Chơi còn phải có luật chơi, hưởng hồ làm ăn! Giữa tấm phông đó, linh động một lớp người mới, một nghề mới: các luật gia. Chẳng phải ngẫu nhiên mà một trong hai “*ứng cử viên độc lập*” được bầu vào ủy ban nhân dân địa phương ở Bắc Kinh là một luật gia.

Cũng chẳng phải ngẫu nhiên mà một luật gia khác, He Weifang, giáo sư luật ở Đại học Bắc Kinh (Beida), cầm đầu chiến dịch đòi hủy bỏ các trại giam nhốt các cô cậu bụi đời. Gọi là tạm giam hành chánh, có người bị ngược đãi đến chết trong đó. Ai tố cáo những vi phạm đó nếu không phải là luật sư? Cho nên “*kinh tế gia thống trị trong giai đoạn những năm 90; luật gia sẽ thống trị trong những năm 2000*”. Mạnh Đức Tư Cưu đâu, hãy sống lại để nghe tác giả bài báo Trung Quốc tuyên bố như vậy. Lột xác qua kinh tế thị trường, xông xáo hết mình vào toàn cầu hóa, chơi nhanh và chơi trội trong WTO, Trung Quốc định tăng gấp đôi số luật sư hiện có (150.000) vào năm 2010. Từ 1999, khái niệm “*Nhà nước pháp quyền*” được đưa vào Hiến pháp, tuy là cốt lập kỷ cương trong địa hạt kinh tế, nhưng ai biết lúc nào thì biên giới kinh tế mở ra đón nhận những chuyện chính trị lôi thôi? Thật ra “*Nhà nước pháp quyền*” cũng chẳng mới gì; nó đã được khai sinh từ thời Đặng Tiểu Bình, nhưng không phát triển nổi vì báo chí bị kẹt. Cái mới của ngày

hôm nay là khái niệm an ninh luật pháp được mạng lưới internet hỗ trợ. Internet! 80 triệu con chuột! Mèo nào bắt cho hết!

Trong các vụ việc nêu lên ở trên, phần nộ ào ào thổi trên mạng lưới. Cũng như nhiều vụ việc khác xảy ra về sau: một phu nhân lái xe BMW cán chết một phụ nữ nông thôn; một trùm mafia được tòa án xử khoan hồng... Internet đi trước, báo chí lợi nước đi sau, bắt công không thể dim được như trước. Khác với những năm 80, cao trào phản đối vi phạm dân quyền mang nhiều hình thức mới: khởi kiện mất công phối hợp, tổ chức; xuất nhập thiên biến vạn hóa; khởi kiện phát cờ ý thức hệ, cũng khởi kiện tượng nữ thần Tự Do. Ý thức hệ làm quái gì? Chỉ cần hô to: áp dụng pháp luật! Bởi vì pháp luật đã có sẵn rồi! Đầy tràn trong Hiến pháp! Cái gì ta chẳng có? Chỉ thiếu thực hiện thôi! Cho nên đây không phải là đối lập. Đây là tuân thủ luật pháp. Chỉ có luật, luật và luật, ngoài ra không có gì khác. Tri pháp úy pháp! He Weifang tuyên bố với *Le Monde*: “*Chúng tôi chuộng kỹ thuật và có tinh thần trách nhiệm hơn hồi 1989*”.

Tôi không biết phong trào của những He Weifang có tương lai gì không, chỉ thấy rằng đó là cách hành động ít không tưởng nhất. Cái mới ở đây là họ bám sát vào những tranh đấu xã hội cụ thể - xã hội chứ không phải chính trị - và lựa chọn lĩnh vực xã hội để hoạt động chứ không phải lĩnh vực Nhà nước. Thay đổi bộ máy Nhà nước ở trên cao là chuyện lập biển vá trời, họ không màng. Họ quét dọn rác rưởi ở cấp cuối cùng của bậc thang. Ấy cũng là áp dụng chính sách của Mao trước đây: trí thức phải đi vào quần chúng. Ngày trước họ bị “đi vào” để được quần chúng cải tạo. Ngày nay họ huýt gió đi vào, với cái mộng cải tạo xã hội. Một “cách mạng nhưng lựa” đang diễn ra ở Trung Quốc, như *Le Monde* viết? Một phong trào xã hội có thể làm thay đổi “sinh thái chính trị” như *Xinwen Zhoukan* tuyên dương? Trong lịch sử - tờ báo viết - những phong trào xã hội lớn thường chẳng bắt đầu như thế sao, khởi thủy đâu mấy ai để ý?

Tác giả Qiu Feng nêu lên một kinh nghiệm sống của vấn đề thời sự được mệnh danh trong học thuyết và thực tiễn chính trị là “xã hội dân sự” hoặc “xã hội công dân”. Vấn đề có từ lâu, từ lâu lắm rồi, từ trước thế kỷ 18, Hegel và Marx kế tiếp đào sâu, rồi trở nên thời sự từ những năm 80, khi các phong trào chống đối ở Đông Âu tập hợp các đoàn thể - nghề nghiệp, tôn giáo, trí thức, nhân quyền, môi trường ... - nhân danh khái niệm đó để đá kích các Nhà nước áp bức, đòi dân chủ. “Xã hội dân sự”, được hiểu như một tác nhân lịch sử mới, đối nghịch với Nhà nước, lan tràn khắp thế giới sau đó. Trung Quốc 2004 là một mô hình đơn sơ nhất, “hòa bình” nhất, hiền lành nhất, hiền lành quá, *em hiền hơn cả ma xơ*. Tôi mượn chuyện Trung Quốc làm nhập đề để lướt nhìn qua những kinh nghiệm khác, không có tham vọng đi sâu vào vấn đề và xin hạn chế vào hai khía cạnh thôi, hai mối liên hệ: liên hệ giữa xã hội dân sự và các hội đoàn phi chính phủ; liên hệ giữa xã hội dân sự và Nhà nước trong ước mơ cải tổ. Tất nhiên Việt Nam cũng đang có kinh nghiệm sống này; tôi nói chuyện người để rút cái hay cái dở.

\*\*\*

Bức tường Bá Linh sụp đổ, ngọn gió “xã hội dân sự” từ Đông Âu thổi ào qua Phi Châu, rồi qua Trung Á, nơi Liên Xô đang gặp khó khăn ở Afghanistan, qua Trung Đông, mang theo, trong khái niệm đó, hồi kèn trống trận của chủ nghĩa tự do. Phi Châu là xứ của nghèo đói, lạc hậu, lệ thuộc, áp bức, độc tài, bóc lột, thổi rữa, hút máu. Nhà nước do thực dân để lại chỉ là tài sản của người cầm quyền. Luồng gió Đông Âu làm họ run. Bỗng dung “xã hội dân sự” đến với họ như một đe dọa cụ thể. Phủ định của Nhà nước, khái niệm đó trở thành khẩu hiệu đầu môi của mọi phong trào chống lại Nhà nước, nhất là của các tổ chức viện trợ quốc tế, chính phủ cũng như phi chính phủ. Họ nói với các nhà cầm quyền Phi Châu: ông phải sửa đổi thì tôi mới cấp tiền; ông không *good governance* thì tôi cấp tiền thẳng cho các tổ chức xã hội, nghĩa là cho “xã hội dân sự”. Đi với “xã hội dân sự” là chính sách não tùy của các tổ chức “nhân đạo” Tây phương, ở Phi châu

cũng như ở Trung Á, Trung Đông. Nhất loạt, họ chỉ trích Nhà nước, xem như khái niệm nhập cảng từ Tây phương, chỉ xã hội mới là thực thể. Đúng quá, nhưng “xã hội dân sự” không phải là xã hội: đó cũng là khái niệm nhập cảng từ Tây phương và chính Tây phương cũng chưa định nghĩa được là gì, bao gồm những ai. Thế thì phải tìm cách định nghĩa trong môi trường hoạt động mới. Ai định nghĩa? Làm sao định nghĩa một khái niệm khi nó vừa là khái niệm trừu tượng vừa là khí giới cụ thể, vừa là chiến lược lại vừa là ý thức hệ? Đây là công việc của đầu não tư tưởng, nghĩa là của các Quỹ, các Foundations quốc tế lo về phát triển: *Ford, Carnegie, Rockefeller, Endowment for Democracy*, kể cả *Agribusiness Volunteers Program for the Citizen Network for Foreign Affairs* được công đoàn nông dân bự của Mỹ tài trợ. Họ tài trợ các chương trình nghiên cứu. Họ tài trợ các hoạt động tại chỗ của các tổ chức phi chính phủ. Nghiên cứu đại học đi đôi với hoạt động chính trị-xã hội: viện Ibn Khaldoun ở thủ đô Ai Cập là một ví dụ. Liên Hiệp Âu Châu, theo gót Chương Trình Phát Triển của LHQ (UNDP) và của Ngân Hàng Thế Giới, cũng tài trợ các tổ chức phi chính phủ địa phương. Hình ảnh của các tổ chức phi chính phủ thường được gắn liền với các hoạt động nhân đạo, nhưng nếu nhìn kỹ tại chỗ thì số lượng các Phi Chính Phủ thuần túy nhân đạo và y tế xấp xỉ số lượng các Phi Chính Phủ hoạt động cho những dự án xã hội. Hơn nữa, các Phi Chính Phủ nhân đạo thường mở ra thêm một hoạt động song song nhằm “tạo ra” xã hội dân sự: cấp học bổng qua Âu châu, giúp xuất bản báo chí, khuyến khích suy nghĩ về dân chủ, nhân quyền... Trên đường hướng đó, Médecins Sans Frontières đã sáng tạo ra *Fondation Liberté Sans Frontières*. Người tài trợ, tác nhân lịch sử, và lắm khi người sáng tạo ra khái niệm chỉ là một. *Vô ra thẳng cha khi này ...*

Các Phi Chính Phủ được khai sinh như thế ở Trung Á hoạt động trên ba điểm: tư hữu hóa, như giúp các nông dân độc lập; tạo không gian “công”, như giải phóng phụ nữ, mở mang báo chí; lần mò vào hang cọp chính trị, như dân chủ hóa, huấn luyện bầu cử. Kết quả là họ cũng tạo được một vài tù kính trung bày thành tích dân chủ, nhưng đằng sau tù kính thường là một thực tế trái ngược. Các chương trình *tư hữu hóa nông trường tập thể* (kolkoze) chẳng đưa đến đâu, mà nếu có đến thì lại tái lập một giai cấp địa chủ gồm các cựu chủ tịch kolkoz: các vị này là kẻ hưởng lộc, hoặc nhờ giữ nguyên khuôn khổ hoạt động kỹ thuật cũ (kiểm soát đất đai, nước, hạt giống, phân bón, dụng cụ nông nghiệp...), hoặc biết lợi dụng địa vị để được cấp đất đai thượng đẳng với những điều kiện tối hảo, biết móc ngoặc với chính quyền để hưởng tín dụng, giảm thuế má. Chính họ, chứ không phải nông dân: nông dân vẫn là kẻ làm thuê, là tá điền trên đất nhỏ hơn trước. Ai là xã hội dân sự?

Tình trạng trí thức làm việc cho các Phi Chính Phủ đó cũng là vấn đề. Họ được lương cao hơn dân bản xứ, gặp lỗi thì với các chính quyền sở tại thì được làm rùm beng, được chuyển đi nơi khác, nghĩa là họ góp phần vào việc làm chảy máu chất xám. Nhiều trí thức đánh mất luôn cả thiên chức trí thức khi được tuyển để làm những việc thừa hành, như viết báo cáo, dù là báo cáo về tình trạng dân chủ, nhân quyền. Họ là cộng tác viên bản xứ của các mạng nhện liên quốc gia, không phải là nhân tố nội tại của một nền dân chủ đích thực, sao gọi là xã hội dân sự được? Nhiều Phi Chính Phủ nuôi chính trị gia tập sự chờ ngày thay thế độc tài trong viễn ảnh dân chủ hóa. Họ nuôi như nuôi gà đá, quên mất rằng gà đá thì phải ra sân thường xuyên, nuôi mãi trong lồng nó đá hết nổi, chạy thôi.

Khi quốc tế xen vào như thế để làm bà mẹ cho “xã hội dân sự”, hơn thế nữa, để cho hài đồng mượn bụng từ trứng của mình, họ cũng cho mượn luôn cả tư tưởng về Nhà nước. Nhà nước bị chỉ trích như là một định chế. Một định chế vô ích, vô dụng, cái gì “công” là hồng bét, sáng kiến là “tư”, năng nổ là “tư”, tinh hoa là các hội đoàn ở gốc ngọn cỏ, grass-root là đỉnh cao của trí tuệ mới, xã hội dân sự là gốc của phát triển. Nói thế không sai hẳn, chỉ lộ lộ trong ngọc trắng ngà hệ ý thức tân tự do: Nhà nước là hiện thân của cưỡng bức, xã hội dân sự là hiện thân của tự do, bên này lớn thì bên kia nhỏ. Ôi Phi Châu hỡi Phi Châu, đẹp độc tài, đẹp bất lực, đâu có phải là

vất Nhà nước vào sọt rác? Trái lại ấy chứ! Ví thử dùng xã hội dân sự để chống Nhà nước độc tài, để dân chủ hóa: đến một giai đoạn nào đó của tiến trình tranh đấu, làm sao xã hội dân sự làm trọn vai trò dân chủ của mình nếu không tham gia vào bầu cử, vào sinh hoạt chính đảng, vào đời sống chính trị, nghĩa là vào xã hội chính trị? Cho rằng xã hội dân sự cứ tồn tại ở mức tự túc, tự quản là tự huyền hoặc mình và huyền hoặc người, nếu không phải là nuôi ý định xây dựng quốc gia trong quốc gia như các tổ chức tôn giáo vẫn có trong đầu. Xã hội dân sự có thể tự chủ, nhưng giữa nó và xã hội chính trị phải có qua có lại nếu muốn nói dân chủ. Tình trạng xã hội nuốt trọn Nhà nước là tình trạng gì, các ông Phi Chính Phủ biết rõ hơn ai hết: ấy là tình trạng vô chính phủ. Ấy là Somalie, là Libéria, là Sierra Leone, là Rwanda, là Congo, là Hutu-Tutsi, là người giết người như ngoé. Hễ Nhà nước yếu thì xã hội dân sự cũng yếu, không đủ sức chế ngự, kiểm soát, vận động tiến lên dân chủ một tập thể bát nháo, hỗn loạn. Ngược lại, hễ xã hội dân sự mạnh, nó tham gia chính trị, nó làm vững chắc Nhà nước, nó tạo tính chính đáng cho Nhà nước, nó thúc đẩy Nhà nước dân chủ. Hình như Ngân Hàng Thế Giới, tổng hành dinh của chủ thuyết tự do, đã thăm bài học Phi Châu rồi. Biểu lộ qua sách vở, tác giả Th. Skocpol hô hào khẩu hiệu mới: *Bringing the State back in!* Trả lại Nhà nước cho Phi Châu! Họ chỉ no độc tài thôi và ai cũng đòi Nhà nước dân chủ.

\*\*\*

Trong các nước Hồi giáo, khái niệm xã hội dân sự lại còn rắc rối hơn nữa vì ngoài cách nhìn của tự do chủ nghĩa mà ở đâu cũng có người chủ trương, còn cách nhìn của các lực lượng Hồi giáo, và trong lòng các lực lượng này, có phe cực đoan hơn, có phe phóng khoáng hơn, càng nhiều phe phái càng lắm trường ốc, tuy tất cả đều lấy danh nghĩa xã hội truyền thống. Như vậy là có thêm phân biệt nữa: xã hội truyền thống không phải là xã hội dân sự hay công dân.

Nói chung, và để đơn giản hóa vấn đề, theo cách nhìn cực đoan, xã hội truyền thống đã có sẵn phương pháp để giải quyết tranh chấp và tạo dựng một không gian chính trị khác với các chế độ độc tài hiện hữu. Vậy thì Nhà nước không cần can thiệp. Một ví dụ: luật Hồi giáo *charia*. *Charia* đã có sẵn rồi, đâu cần Nhà nước, đâu cần có cái gọi là Nhà nước, đâu cần biết đến khái niệm Nhà nước! Đâu cần phải có Nhà nước làm ra luật để áp dụng *charia*. Ăn cắp, ngoại tình (đàn bà thôi) ... đã có *charia* trừng trị; chặt tay, hành quyết đã được minh định hẳn hoi, các đoàn thể - gia đình, xã hội ... - cứ thế mà áp dụng. Cách nhìn này củng cố vị thế tự quản của xã hội truyền thống chống lại Nhà nước, hay ít nhất cũng hạn chế Nhà nước, xem như đáng nghi.

Phóng khoáng hơn, cách nhìn thứ hai vừa chống độc tài vừa chống cực đoan. Cũng nhấn mạnh vị thế tự trị của tôn giáo, khuynh hướng này muốn đúc kết và phát triển một hạt nhân Hồi giáo trong lòng xã hội truyền thống, xã hội truyền thống và “xã hội Hồi giáo” không nhất thiết đồng nhất. Cái mới của khuynh hướng này là nêu cao sự lựa chọn tự ý của tín đồ trong lĩnh vực công dân khi phải tham gia vào chính trị. Lòng tin tôn giáo là nền tảng của xã hội và của cả tự do cá nhân; xã hội đoàn kết, củng cố là nhờ xây dựng trên lòng tin. Cũng vậy, hễ có lòng tin dẫn đường chỉ lối thì sự tham gia vào chính trị của tín đồ sẽ không còn tính cách ràng buộc nữa mà thành ra tự ý, tự do. Trong xã hội, lòng tin còn khiến cho tính tôn giáo tách ra khỏi những ràng buộc truyền thống của gia đình, bộ tộc, chức sắc. “Xã hội dân sự Hồi giáo” là một xã hội gồm những công dân mà tương quan với Nhà nước không còn phải đi qua trung gian của các chức sắc tôn giáo, tuy họ là những công dân có tín ngưỡng và khi bầu phiếu lấy tín ngưỡng làm gốc, đập tắt các đam mê khác, kể cả đam mê ý thức hệ. Nước Mỹ đã xây dựng trên các công dân Tin Lành Puritains, tại sao các nước Hồi giáo không xây dựng được trên những công dân Hồi giáo?

Dựa trên cam kết cá nhân như thế, khuynh hướng này nhắm phát triển những tổ chức liên đới, những mạng lưới hoạt động dặt bắng tham gia tự nguyện tương tự như những tổ chức tôn giáo

của Mỹ. Trên thực tế, khi các người Hồi giáo ngày nay nói “xã hội dân sự”, họ nghĩ đến những mạng lưới, những không gian chống đối tự quản, tự chủ, trong đó tương quan phe cánh, bộ tộc không thiếu vắng. Fis, Rafah, Hezbollah được tổ chức như vậy. Đây cũng là một thứ xã hội dân sự chống lại Nhà nước, không đi xa hơn trong việc tổ chức chính trị thành quốc gia. Một quốc gia có bao giờ chỉ bao gồm thuần nhất những người tự nguyện mà thôi đâu! Sinh hoạt chính trị có những quy luật rộng hơn, ít nhiều cưỡng bức chứ không phải chỉ tự nguyện, và mang một nội dung khác với nội dung “sống theo Hồi giáo” mà khuynh hướng này chủ trương.

Đó là những cách nhìn khác nhau về xã hội dân sự, khác nhau vì chiến lược đối với các Nhà nước hiện hữu không giống nhau. Nhưng dù định nghĩa xã hội dân sự như thế nào đi nữa, khí giới để xông trận đều cùng một thứ, toàn là xe pháo mã Phi Chính Phủ. Các nhà quan sát trở mắt ngạc nhiên trước sự bành trướng nhanh chóng của hiện tượng phi chính phủ ở các nước Hồi giáo Trung Đông, Trung Á. Ba loại hội đoàn có mặt khắp nơi. Thứ nhất là các *advocacy NGO*, khỏi cần nói ai cũng biết, can thiệp trong lĩnh vực nhân quyền, dân chủ, môi trường, phụ nữ ... Thứ hai là các hội đoàn kinh tế-xã hội. Toàn cầu hóa và tự do kinh tế khiến các chính quyền phải xoay vần theo tình thế, thả lỏng một số lĩnh vực hoạt động cho các đối tác phi chính phủ - quốc gia và quốc tế - để nhận tiền từ bên ngoài mà vẫn được tiếng là tín đồ thuần thành của *good governance*. Các Phi Chính Phủ này lãnh thầu các dự án phát triển: nước ở nông thôn, nhà cửa, y tế, tín dụng nhỏ ... Họ tập hợp được một số dân ai giúp thì theo, tiếp tay với chính quyền hoặc thay thế chính quyền mà giúp, tham gia vào cai quản hay cai quản bằng cách tham gia, tiếng Pháp gọi là *gouvernance participative*. Thứ ba là các hội đoàn tôn giáo – nghĩa là Hồi giáo. Họ kết hợp những hoạt động tương trợ, những sinh hoạt tôn giáo và những dự án chính trị để mệnh danh, và được xem là những hội đoàn “*xã hội toàn diện*”, khác với hai loại trên chỉ nhắm những hoạt động đặc thù. Trên diềm này, họ tự cho là đã vạch ra đường nét của một “tập thể song song”, một xã hội công dân được quan niệm như giải pháp thay thế cho trật tự chính trị hiện hữu. Họ cho là có cơ sở để nói như vậy, vì mạng lưới của họ khá dày, quần chúng khá đông, quy tụ trong những tổ chức cổ truyền khá lớn, dự án chính trị “tân tiến”.

Đó là sơ lược về khái niệm và chiến lược xã hội dân sự. Bây giờ là kết quả. Các “xã hội dân sự” đó có giúp gì được vào công cuộc dân chủ hóa chăng? Có hai cách trả lời. Cách thứ nhất lạc quan: thế giới Ả Rập có vẻ đi vào một tiến trình tích cực của hai phát triển song song, về xã hội dân sự và về dân chủ. Tuy đang còn phôi thai, khi lên khi xuống, khi nắng khi mưa tùy thời tiết chính quyền, xã hội dân sự đã sống lại, đời sống chính trị đã mở ra, các đảng phái chính trị mọc thêm, bầu cử được tổ chức, Quốc hội không phải chỉ có một thành phần, cạnh tranh bắt đầu có, ít nhất cũng giữa bảo thủ và tiến bộ trong lòng các lực lượng Hồi giáo, phụ nữ được bầu vào các cơ quan dân cử. Trong vài nước, cuộc chơi tay ba Nhà nước / xã hội dân sự / xã hội tôn giáo cổ truyền đã loại ra khỏi vòng chiến xã hội dân sự, nhưng trong vài nước khác, như Jordanie, Koweit, Yémen, Liban, con đường dân chủ hóa sáng sủa hơn, xã hội dân sự thương thuyết với Nhà nước để làm cải cách và đọ sừng với quá khích không cho lấn tới.

Cách trả lời thứ hai thận trọng hơn. Tính cách đa nguyên vừa nói rất hạn chế, bị kiểm soát chặt chẽ, hữu danh vô thực. Đây chưa phải là dân chủ hóa mà chỉ là mở dây thòng lọng cho dễ thở, *libéralisation*. Cũng chẳng phải xã hội dân sự là đầu mối của thay đổi; thay đổi phát xuất từ chính sách của nhà cầm quyền dù ở Ai Cập, ở Jordanie, ở Koweit, ở Tunisie hay ở Maroc, tùy lúc mà thất hay mở: cái thòng lọng mở ra chính là để tránh dân chủ hóa. Nếu so sánh với chính sách mở thòng lọng tương tự trước đây ở các nước Nam Mỹ - Brésil, Uruguay, Chili - tiến trình đang diễn ra ở các nước Ả Rập cũng giống như cô gái đẹp ngủ trong rừng dụi mắt thức dậy nhưng bàng hoàng chẳng biết có ai hôn chưa.

Bây giờ, tôi nói về xã hội dân sự ở một nước gần chúng ta hơn, cũng Hồi giáo nhưng ở Đông Nam Á với chúng ta: Indonesia. Ai cũng còn nhớ, nước này lật đổ Suharto năm 1998, vẫy tay từ già độc tài, hồ hởi bước vào con đường dân chủ hóa. Trong suốt giai đoạn quyết liệt đó, bốn chữ xã hội dân sự được thêu trên lá cờ tiên phong của phe xung kích, nỏ thần bắn vào Nhà nước độc tài và con mãng xà Thị Trường. Kinh nghiệm sau đó cho thấy anh hùng dân tộc xã hội dân sự có cái tên để gọi mà không có cái mặt rõ ràng để chụp hình: ông gồm những ai? Ai là các nhóm xã hội cầm đầu cải tổ?

Suharto lên cầm quyền năm 1965, sau một cuộc đảo chánh tắm máu. Đảng Cộng sản đang mạnh thế kia bị đứt phứt cái đầu. Ai bênh vực hai bàn tay sắt của ông có thể nêu thành tích kinh tế thực hiện được sau 33 năm ròng chuyên chế: Tổng sản lượng quốc nội (GDP) tăng trưởng trên 7% mỗi năm, lợi tức đầu người tăng lên mười lần, số lượng người nghèo giảm từ 60% xuống 11%. Tăng trưởng kinh tế đưa đến những thay đổi cấu trúc trong toàn thể xã hội, nhất là sự lớn mạnh của khu vực tư. Lúc đầu, phát triển dựa trên tư bản Nhà nước và các nhà kinh doanh kề cận chính quyền; sau, Nhà nước cho phép các tập đoàn lớn hoạt động, do người Hoa điều khiển, làm ăn chung với giới quân nhân và với một nhóm thế lực gân cốt trong đó có gia đình Suharto. Tuy vậy, cùng với phát triển kinh tế, các nhà kinh doanh nhỏ cũng được dịp phát lên - một cách lương thiện hơn - và khu vực tư, từ phía dưới, vươn lên, trở nhánh, đa dạng. Một thị trường xuất hiện, mức tự chủ càng ngày càng cao.

Song song với việc lớn mạnh của khu vực tư, Nhà nước thu hẹp bớt lĩnh vực của mình, không phải chỉ vì cái luận lý hễ “tư” lớn thì “công” nhỏ, mà còn vì sức ép của các tổ chức tài chính quốc tế mà thánh kinh là chủ nghĩa tự do. Toàn cầu hóa đòi hỏi phải giới hạn các biện pháp bảo vệ thương mại, rút bớt các trợ cấp, mở toang cửa ngõ, buông the.

Tư hữu hóa và cách mạng ngân hàng làm thay đổi bộ mặt kinh tế: kể từ 1988, ngân hàng tự do sáng lập, sinh sản rất nhanh. Nhưng tham nhũng sinh con đẻ cái còn nhanh gấp bội, làm yếu Nhà nước. Đồng thời, các tập đoàn kinh tế gốc Hoa, trước đây nằm dưới quyền sinh sát của Suharto, bây giờ mình đồng da sắt, trở mặt đương đầu chủ cũ ở khúc ngoặt 1997-98, giữa cơn khủng hoảng Á châu, lúc đồng rouble trượt giá như bồi mễ, thị trường chứng khoán hồi hải trụ theo.

Về mặt xã hội, chính sách phát triển kinh tế từ phía trên Nhà nước cũng đưa đến những thay đổi rộng lớn, nhất là sự xuất hiện của những tầng lớp xã hội mới, đặc biệt là giai cấp tư sản: tiểu tư sản quan chức hành chính, tiểu tư sản quan chức chính trị, tư sản kỹ nghệ, tư sản tài chính ... Kỹ nghệ hóa làm phát sinh giai cấp công nhân càng ngày càng đông; cách mạng xanh làm mọc ra những tầng lớp nông dân mới. Tất cả các tầng lớp xã hội mới đó làm thay đổi tương quan lực lượng giữa giới công chức và giới “dân sự”. Dân chúng không còn bị thôi miên nữa vì hào quang của binh phục hoặc của chức tước bàn giấy, bây giờ ngoảnh mặt nhìn về phía xu hào rồn rảng của các nhà kinh doanh tư. Xã hội nói chung chiếm được một vị thế tương đối tự chủ đối với Nhà nước nhờ bước chân đi lên của thị trường cùng lúc với bước chân đi xuống của những thế lực địa phương cổ truyền. Nhà nước độc tài Suharto làm nảy ra nhiều nhóm xã hội có khuynh hướng, nếu không phải là dân chủ thì ít ra cũng tự do phóng khoáng. Nhưng đó có phải thực sự là xã hội dân sự không?

Đúng hơn, cảnh sắc xã hội mới ở Indonesia vẽ ra một xã hội tư sản trong đó hoạt náo nhất là các tân phú gia, *les nouveaux riches*, sống trong các đô thị được chia khu vực tùy mức giàu sang, tùy kiểu sống mới. Khái niệm căn bản được nói nhiều trong những năm 80 là “giai cấp trung lưu”. Tranh luận diễn ra trên thái độ của giai cấp then chốt đó: họ sẽ ngả theo ai, theo gió dân chủ phiêu lưu hay theo quạt nông ấp lạnh yên ổn của Suharto?

Giữa lúc trung lưu đang lừng khùng như thế giữa hai hấp lực thì sự biến Đông Âu bùng lên, lan ảnh hưởng đến tận bàn giấy của tổng thống. Dù chỉ là hình thức thôi, Suharto mở dây thòng lọng: trí thức Indonesia nhanh chóng so sánh xứ sở của mình với tình trạng Đông Âu, thấy sao chẳng dễ sinh đôi mà giống nhau, cũng Nhà nước béo phệ, cũng xã hội dân sự xương bọc da. Nhưng ảnh hưởng chẳng phải chỉ đến từ phía Đông Âu mà còn từ phía Hồng Mao, từ các đại học Mỹ, lò xuất thân của các trí thức mới, cậu ấm cô chiêu trung lưu, đầu óc đầy lý tưởng trong sáng và đầy tam tự kinh “*civil society*”. Tay trong tay, lòng bên lòng với các Phi Chính Phủ Anh-Mỹ, Hà Lan, Đức, Đan Mạch-Na Uy-Thụy Điển, họ khám phá thiên đường tưởng tượng của chủ nghĩa tân tự do, đánh cuộc trên khả năng sáng tạo của các tập thể quần chúng ở gốc ngọn cỏ. Họ buộc ông vua Nhà nước phải trở về nằm đúng chỗ mà ông phải nằm trên long sàng, nhường chỗ mà ông phải nhường cho bà hoàng hậu thị trường. Tư hữu hoá và phi điều tiết (*dérégulation*) phải đóng khung Nhà nước vào nhiệm vụ giữ nước, giao phó cho xã hội dân sự - nghĩa là các đoàn thể - những nhiệm vụ quản lý khác. Nhà nước tốt là Nhà nước tí hon, tức là Phù Đổng Thiên Vương lúc chưa vươn vai.

Nhập cảng nguyên si, khái niệm *civil society* chẳng có gì là Nam Dương Quần Đảo cả lúc khởi thủy. Nhưng toàn cầu hóa tạo tính phổ thông cho nó và gắn cho nó tiếng còi ò e của xe cứu thương lúc Nhà nước Suharto lâm trọng bệnh. Thiên thời, địa lợi, nhân hòa, các tổ chức tài chính quốc tế buộc tổng thống đã mất hai bàn tay sắt áp dụng chương trình tân tự do của họ - nghĩa là tạo chất sống cho xã hội dân sự và hạn chế Nhà nước. Từ 1998 đến 2001, Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế không những bắt Indonesia phải nuốt trôi những biện pháp cải tổ cấu trúc cực kỳ khó nuốt mà còn buộc giải tỏa cả chính sách bảo vệ thương mại. Indonesia phải há họng ra mà nuốt nhục ba tháng một lần vì cứ mỗi ba tháng phải ký thỏa ước lại với Quỹ về những thực hiện cam kết, nếu không thì Quỹ cúp viện trợ tài chính.

Lắp ghép từ ngoại quốc, khái niệm xã hội dân sự tuy vậy cũng dần dần thích ứng với hoàn cảnh địa phương, rồi được dùng như một khẩu hiệu tranh đấu. Trí thức, Phi Chính Phủ, chính trị gia tập sự, sinh viên, lãnh tụ tôn giáo, nghiệp đoàn bất hợp pháp... tất cả những lực lượng chống đối đó bỗng tạo ra được một khả năng thay thế với sự xuất hiện của các chính trị gia tên tuổi, lãnh đạo các đảng tôn giáo (Abdurrahman Wahid, Amien Rais) và của bà Magawati Sukarno rất được lòng dân. Danh từ xã hội dân sự bây giờ được dùng để chỉ tất cả những gì không phải là Nhà nước. Ngay cả trong Nhà nước, quân đội trở thành hạt nhân cứng đối nghịch với công chức bây giờ được xem là “dân sự”, gần gũi với *civil society*. Trong ngôn ngữ chống đối, xã hội dân sự được cố ý đồng hóa với xã hội của dân sự, nghịch với xã hội của nhà binh. Mục tiêu của phe xã hội dân sự là tóm cổ Nhà nước để “dân sự hóa” nó, nghĩa là “văn minh hóa” nó, và dùng nó để... để ra nó theo kiểu vòng tròn để ra vòng tròn. Chế độ tương lai sẽ là dân chủ tự do, xây dựng trên *good governance* để dẹp cái nạn tam đa tham nhũng - phe cánh - họ hàng. Xã hội dân sự sẽ là tác nhân, đầu tàu cho cải tổ, do đó phải được tăng cường sức mạnh bằng một nội lực mà tôi không biết phải dịch thế nào: *empowerment*.

Trên cội rễ đó, cây xã hội dân sự có thể chia ra nhiều nhánh mà hai nhánh chính là “thế tục” và “Hồi giáo dần thân”. Nhánh thứ hai chủ trương không thể phân biệt tôn giáo và chính trị; nhánh thứ nhất cho rằng được và nên phân biệt. Khác nhau giữa hai nhánh, do đó, là vị thế của Hồi giáo trong lòng xã hội dân sự. Giới Hồi giáo muốn Hồi giáo hóa xã hội dân sự, tẩy bớt ảnh hưởng Tây phương trong đó. Họ nói: thay vì *civil society*, ta hãy gọi *masyarakat medina* - xã hội lý tưởng ở Médine, kinh đô của Giáo Chủ. Ở đây, cũng như ở các nơi khác, khái niệm xã hội dân sự vẫn mờ mờ ảo ảo, vừa là phương tiện để đi đến dân chủ chưa rõ nội dung, vừa là trạng thái lý tưởng của xã hội. *Masyarakat medina* vừa là cứu cánh vừa là phương tiện.

Mờ ảo, vậy mà ai cũng nói, ai cũng nghĩ như là một dự án chính trị mà thành phần chủ lực là giai cấp trung lưu. Rồi nói giai cấp trung lưu, ai cũng nghĩ đến trí thức, nhà báo, nghề nghiệp tự do, doanh nhân, nhất là bộ ba đặc biệt tích cực trong cuộc tranh hùng với Suharto: các đảng phái chính trị dân sự, sinh viên, Phi Chính Phủ. Còn một thành phần nữa, chẳng nghe ai xếp vào xã hội dân sự tuy là giai cấp trung lưu chính hiệu bà lang trợ: các chú Ba Tàu. Được tuyên dương như vĩ nhân của thời đại dân chủ, các Phi Chính Phủ bao gồm đủ loại: nhân đạo, y tế, xã hội, bênh vực phụ nữ, môi trường, *advocacy* nhân quyền, chính trị, và thường do giới trẻ điều khiển, vì lý tưởng. Nhưng không phải ai cũng lý tưởng, không thiếu gì PCP lập ra để làm bàn đạp cho các NGO Tây phương ráo riết sẵn lòng tay chân trên khắp địa cầu.

Quan tài của chế độ Suharto được hạ huyệt tháng 5-1998. Kèn trống trận của xã hội dân sự thổi lên lúc các chính đảng lớn nhất, Nahdatul Ulama và Mahammadiyah, tự xếp mình vào hàng ngũ xã hội dân sự, bên cạnh các Phi Chính Phủ. Với cả chục triệu quần chúng, với tên tuổi chính trị lâu đời, lại thêm được chính nghĩa Hồi giáo yểm trợ, các chính đảng đó chở Wahid và Rais trên xe tăng, húc vào chiếc gậy ba toong của tổng thống, làm ngài té.

Xã hội dân sự chiến thắng! Than ôi, khó khăn đầy rẫy. Quân đội chống lại cải tổ, gây ra bết tắc, làm yếu Nhà nước đang lúc mà nó phải mạnh để giữ trật tự. Xã hội xáo trộn, bất chấp kỷ cương, đốt nhà, chém giết, cướp bóc, loạn lạc, đang lúc mà dân chủ cần yên ổn để mọc rễ. Khủng hoảng kinh tế, khủng hoảng xã hội, thất nghiệp ... gây thêm căng thẳng dân tộc, tôn giáo, đưa đến đòi hỏi tự trị lãnh thổ, ly khai Thế là xã hội dân sự? Thế là xã hội công dân ?

Kết luận gì đây trong trường hợp Indonesia? Không thể có xã hội công dân nếu không có Nhà nước xứng đáng với tên gọi. Cũng như thị trường cần phải có nguyên tắc, cơ chế điều tiết để hoạt động đàng hoàng, xã hội công dân cần một Nhà nước ổn định, vững chắc. Mặt khác, thay đổi chế độ đòi hỏi một giai đoạn chuyển tiếp có trật tự, nếu không thì chỉ có thay đổi từ cái xấu này qua cái xấu khác. Dân chủ hóa phải là một sự cộng tác thực lòng giữa Nhà nước và xã hội dân sự.

\*\*\*

Đó là kết luận riêng cho một trường hợp cá biệt. Bây giờ kết luận chung. Khởi thủy của vấn đề là sự phân biệt, ở đâu cũng thấy, bao giờ cũng thấy, giữa hai lĩnh vực công và tư trong đời sống con người. Nhưng thế nào là công thế nào là tư, đâu là biên giới giữa công và tư, là chuyện tranh luận liên miên, không dứt, cùng với diễn tiến của tư tưởng chính trị, nghĩa là bao giờ cũng nhuộm đậm màu sắc ý thức hệ. Từ câu hỏi đó, học thuyết kinh tế và chính trị ở phương Tây phát triển ra, đồng hóa tình trạng lưỡng phân công / tư với lưỡng phân Nhà nước / xã hội dân sự hoặc công dân. Chủ nghĩa tư bản tràn vào câu hỏi đó để tách biệt hoạt động kinh tế, hoạt động thương mại ra khỏi lĩnh vực công, lĩnh vực Nhà nước, và tuyên bố: lĩnh vực kinh tế không phải là lĩnh vực của Nhà nước, đó là lĩnh vực của tư nhân, do đó thị trường thuộc vào xã hội dân sự. Song song với xác quyết đó, chủ nghĩa tự do đưa ý thức hệ vào ngay, quả quyết rằng tự do cạnh tranh mang lại cho xã hội dân sự khả năng tự điều tiết - với điều kiện là không được có một can thiệp nào ngoài can thiệp kinh tế vào những trao đổi kinh tế. Nghĩa là Nhà nước không được can thiệp. Nói như vậy, các lý thuyết gia của chủ nghĩa tự do mô tả đúng một thực trạng mới, khuynh hướng mới, diễn ra trước mắt mọi người, nhưng họ không phải chỉ mô tả, họ còn nâng sự mô tả lên thành nguyên tắc, quy luật, như thử phát xuất từ bản chất của sự vật, của thiên nhiên, của chân lý muôn đời. Từ đó, Nhà nước là xấu, vì cưỡng bức; xã hội dân sự là tốt, vì tự do. Nhà nước toàn trị xít-ta-lin góp phần đắc lực vào tín xác đó, vun bón cho mầm mống chống đối ở Đông Âu mọc lên cành lá vào những năm 80, tạo hứng cho những phong trào chống đối khác trên thế giới, phò trợ xã hội dân sự như phe kháng chiến, như giải pháp thay thế, như “*cuộc đời độc lập*”, như



“*cuộc đời thứ hai*”, như “*lãnh địa song song*” nói theo văn chương của Vaclav Havel, tổng thống Tiệp kiêm cựu tù nhân ly khai.

*Đứng về mặt nhận thức khoa học*, không có gì làm lẫn cho bằng, bởi vì không thể vạch ra biên giới giữa Nhà nước và xã hội dân sự cũng như không thể vạch ra biên giới giữa chính trị và phi chính trị. Chỉ vì chế độ toàn trị chủ trương cái gì cũng là chính trị cả, nghĩa là cái gì cũng phải do Nhà nước kiểm soát, cho nên phe đã kích vẽ vòng đai xã hội dân sự phi chính trị để chống lại. Nhưng ai mà chẳng thấy chính trị xâm nhập vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, kể cả đời sống thường ngày? Làm gì có một xã hội chính trị thuần túy nằm cạnh một xã hội dân sự thuần túy? Lấy đâu ra những tổ chức chính trị, khi phong trào tranh đấu lên cao, nếu không phải từ xã hội dân sự? Cái này từ cái kia mà ra, hai bên qua lại lưu thông với nhau, nếu không, làm sao ông Vaclav Havel lên được tổng thống? Từ đó, *đứng về mặt hành động chính trị*, nói rằng tôi tranh đấu cho xã hội dân sự mà thôi là “*nói vậy mà không phải vậy*”. Trong đầu người nói, có hình ảnh một Nhà nước đáng ghét và hình ảnh một Nhà nước đáng ưa. Đối tượng tối hậu của người nói là Nhà nước, không phải xã hội dân sự, dù người đó là con cháu He Weifang giương hai càng trước cỗ xe tăng một cách nực cười.

Ước mơ của người viết bài này là chẳng ai đá ai cả. Tới một mức phát triển kinh tế xã hội nào đó, chế độ chính trị không thể cưỡng lại được quy luật tự nhiên là thay đổi theo. Chẳng lẽ thể xác thanh niên mười tám mà cứ bận hoài quần áo mười ba? Đứng để bên ngoài can thiệp, cũng đừng bị động nay mở mai khép, Nhà nước hãy chủ động nắm tương lai dân chủ cùng với sự hợp tác tích cực của xã hội dân sự. Giữa Nhà nước tham nhũng với xã hội dân sự vô đạo đức, liên hệ nhân quả xoáy vòng tròn, đây là nhân mà đây cũng là quả, cái này cắt nghĩa cái kia và ngược lại. Thì cũng vậy giữa Nhà nước dân chủ và xã hội dân sự dân chủ: chỉ một Nhà nước dân chủ mới tạo ra được một xã hội dân sự dân chủ; chỉ một xã hội dân sự dân chủ mới tạo ra được một Nhà nước dân chủ. Hãy như thế với nhau để tiến lên dân chủ, từng bước, thực lòng, thay vì đàn áp, chống đối, hạ bệ, thay thế nhau. Phải chăng Hội Thảo này là một hình ảnh ?

---

### Chú thích :

Tài liệu về civil society quá nhiều, xin tóm lược vài sách chính cần tham khảo, không phân biệt quan điểm:

1. Về định nghĩa và lịch sử khái niệm trong học thuyết ở phương Tây, bài viết sáng tỏ nhất, theo tác giả, vẫn là: Danièle Lochak: *La société civile: du concept au gadget*, trong: *La société civile*, CURAPP/PUF 1986. Tác giả là giáo sư luật có tiếng của Pháp, dạy tại đại học Amiens và Paris X-Nanterre. Xem các bài khác trong sách đó.
2. Về Phi châu, xem René Otayek: *Identité et démocratie dans un monde global*, Paris, Presses de Science Po, 2000.
3. Câu nói của Th. Skocpol (“*Bringing the State back in*”) lấy trong quyển sách cùng tên xuất bản cùng với các tác giả khác, Cambridge, CUP, 1985.
4. Về các nông trường tập thể (kolkhoz) ở Trung Á, xem Olivier Roy: *Kolkhoz and civil Society in the Independant States of Central Asia*, trong: H. Ruffin & D. Waugh (eds): *Civil Society in Central Asia*, University of Washington Press, 1999.
5. Về chuyện “đơn đặt hàng”, chỉ đưa ra một ví dụ: dự án khổng lồ *Civil Society in the Midle East Project*, do Augustus Richard Norton điều khiển, kéo dài trong suốt 3 năm, được Ford và Rockefeller Foundation tài trợ và sau đó được xuất bản thành một chuỗi sách, mỗi quyển dành cho mỗi nước. Kể thêm một ví dụ nữa: trung tâm Center for Civil Society International do Carnegie tài trợ đã điều khiển

xuất bản nhiều sách trong đó có thể kể quyền Civil Society in Central Asia. Xem trong sách này danh sách các Tổ chức Phi Chính Phủ (NGO) hoạt động tại Trung Á.

6. Tôi dùng từ “Phi Chính Phủ” một cách miễn cưỡng, vì ai cũng biết thường thường đằng sau các “Phi Chính Phủ” ấy là các chính phủ. Bởi vậy tôi gọi đùa là Phi Chính Phủ cho gọn, thay vì dài dòng “tổ chức phi chính phủ”.
7. Về Viện Ibn Khaldoun ở Ai Cập: Viện này do Saad Eddin Ibrahim, giáo sư tại Đại Học Mỹ ở thủ đô Le Caire, sáng lập và điều khiển. Tên của Viện là Trung Tâm nghiên cứu về phát triển Ibn Khaldoun. Viện xuất bản một tạp chí tam cá nguyệt lấy tên là Civil Society. Hoạt động của Ibrahim tất nhiên là nhằm đả kích chính quyền hiện hữu. Nhưng chuyện đáng nói ở đây là trí thức Ai Cập, tả cũng như hữu, không hưởng ứng bao nhiêu hành động của ông vì họ chống lại việc nhập cảng những giá trị từ Tây phương. Ngoài ra, vì Viện do Mỹ tài trợ và độc lập tài chánh đối với chính quyền Ai Cập, trí thức bản xứ, sống với đồng lương thấp kém, không khỏi có chút ty hiềm. Ngày 21-5-2001, Ibrahim bị Tòa Án An ninh quốc gia kết án 7 năm tù vì tội hoạt động nghiên cứu về dân chủ và xã hội dân sự. Bản án bị Tòa Phá Án hủy bỏ ngày 6-2-2002. Trong khi chờ đợi xử lại, Ibrahim được “tự do”.
8. Câu bình luận lạc quan “*civil society in the Arab world has revitalised itself in the last two decades*” là của Ibrahim. Về quan điểm của ông này, có thể xem một bài viết trong International Political Science Review 19 (4) 1998, nhan đề: *The Troubled Triangle: Populism, Islam and Civil Society*.
9. Về xã hội dân sự và Hồi giáo, xem A.R Norton (ed) đã nói ở trên, *Civil Society in the Middle East*, vol I, Leiden, E.J Brill, 1995. Xem thêm S. Mardin, *Civil Society and Islam*, trong: J.A Hall (ed), *Civil Society, Theory, History, Comparison*, Cambridge, Polity Press, 1995.
10. Cuối cùng, tạp chí Revue Internationale de Politique Comparée, Vol 9, n° 2, Été 2002, ra một số đặc biệt về: *Démocratie et société civile, une vue du Sud*.